

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Văn Đoàn.

- Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên họp:
Ông Trương Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 14/2021/TLST-VDS ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 12/2022/QĐST-VDS ngày 27 tháng 6 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Đức T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị H, sinh năm 1993. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu ngày 03/12/2021 và tại bản tự khai và tại phiên họp người yêu cầu việc dân sự ông Trần Đức T trình bày:

Tôi và bà Dương Thị H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 06/5/2011 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, nguyên nhân chủ yếu là do cuộc sống kinh tế khó khăn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Đến tháng 6/2019 bà Dương Thị H bỏ đi biệt tích khỏi địa phương, gia đình đã tìm kiếm và liên lạc nhưng đến nay không có tin tức gì.

Quá trình chung sống với nhau vợ chồng có 03 người con là Trần Đức Anh D, sinh ngày 24/11/2011, Trần Ngọc Phương V, sinh ngày 14/02/2013 và Trần Đức Gia H, sinh ngày 15/5/2017.

Vì vậy ông Trần Đức T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Dương Thị H, đã mất tích theo quy định của pháp luật.

Về con cái, tài sản ông Trần Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên họp, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký và đương sự: Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp Thẩm phán, thư ký, người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Dân sự. Đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Đức T. Tuyên bố bà Dương Thị H mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Đức T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Dương Thị H, sinh năm 1993, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk mất tích, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Ông Trần Đức T và bà Dương Thị H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 06/5/2011 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau vợ chồng có 03 người con là Trần Đức Anh D, sinh ngày 24/11/2011, Trần Ngọc Phương V, sinh ngày 14/02/2013 và Trần Đức Gia H, sinh ngày 15/5/2017.

Đến tháng 6/2019 bà Dương Thị H bỏ đi biệt tích khỏi địa phương, gia đình đã tìm kiếm và liên lạc nhưng đến nay không có tin tức gì.

Vì vậy ông Trần Đức T làm đơn yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố mất tích đối với bà Dương Thị H.

Về con cái, tài sản ông Trần Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.2]. Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã làm thủ tục thông báo tìm kiếm bà Dương Thị H trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương (trên Báo Công lý trong 03 số báo liên tiếp vào các ngày 25/02/2022, ngày 01 và ngày

04/3/2022 và Đài tiếng nói Việt Nam tìm kiếm bà H phát thông báo 03 lần kể từ ngày 27, 28 và 29/01/2022) nhưng không có kết quả. Đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, nhưng bà H vẫn không quay về, không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết. Qua xác minh tại địa phương nơi cư trú cuối cùng của bà Dương Thị H thì được biết bà H có hộ khẩu tại địa phương, nhưng tháng 6/2019 đã đi biệt tích khỏi địa phương, khi đi bà H không thông báo gì với chính quyền địa phương, nên địa phương không biết bà H đi đâu, làm gì.

Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự xác định bà Dương Thị H đi khỏi địa phương. Xét yêu cầu của ông Trần Đức T yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà Dương Thị H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật vì vậy cần chấp nhận.

[3]. Về chi phí tố tụng:

Ông Trần Đức T phải chịu 3.080.000 đồng chi phí đăng tin tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích.

[4]. Về lệ phí:

Ông Trần Đức T phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 27, 35, 39, 149, 367, 371, 372 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố mất tích của ông Trần Đức Thạch:

Tuyên bố: Bà Dương Thị H, sinh năm 1993, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, đã mất tích.

2. Về chi phí tố tụng:

Ông Trần Đức T phải chịu 3.080.000 đồng (*Ba triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*) tiền chi phí thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích, được khấu trừ vào số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) tạm ứng chi phí mà ông T đã nộp theo phiếu thu ngày 13/01/2022 tại Tòa án nhân dân huyện C. Hoàn trả lại cho ông T 920.000 đồng (*Chín trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Ông T đã được nhận lại theo Biên bản giao nhận tiền ngày 06/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện C.

3. Về lệ phí:

Ông Trần Đức T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 60AA/2021/0001990 ngày 03/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Ông T đã nộp xong tiền lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày công bố quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận quyết định hoặc kể từ ngày niêm yết quyết định.

Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Người yêu cầu;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Phạm Văn Đoàn